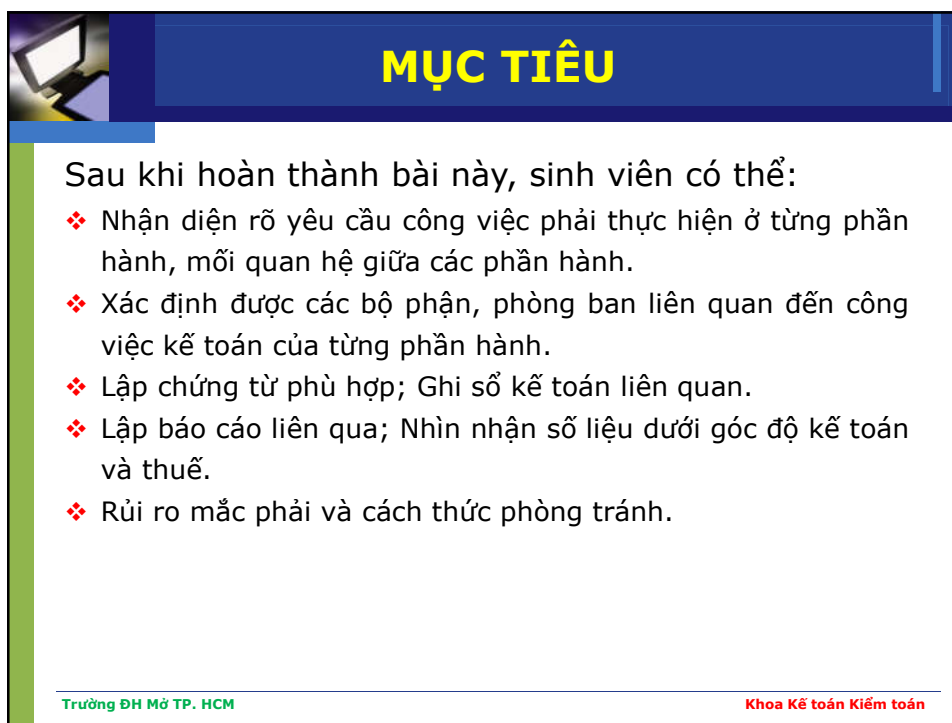




KỸ NĂNG XỬ LÝ CHỨNG TỪ

CHỨNG TỪ KẾ TOÁN QUA CÁC PHẦN HÀNH

2022



MỤC TIÊU

Sau khi hoàn thành bài này, sinh viên có thể:

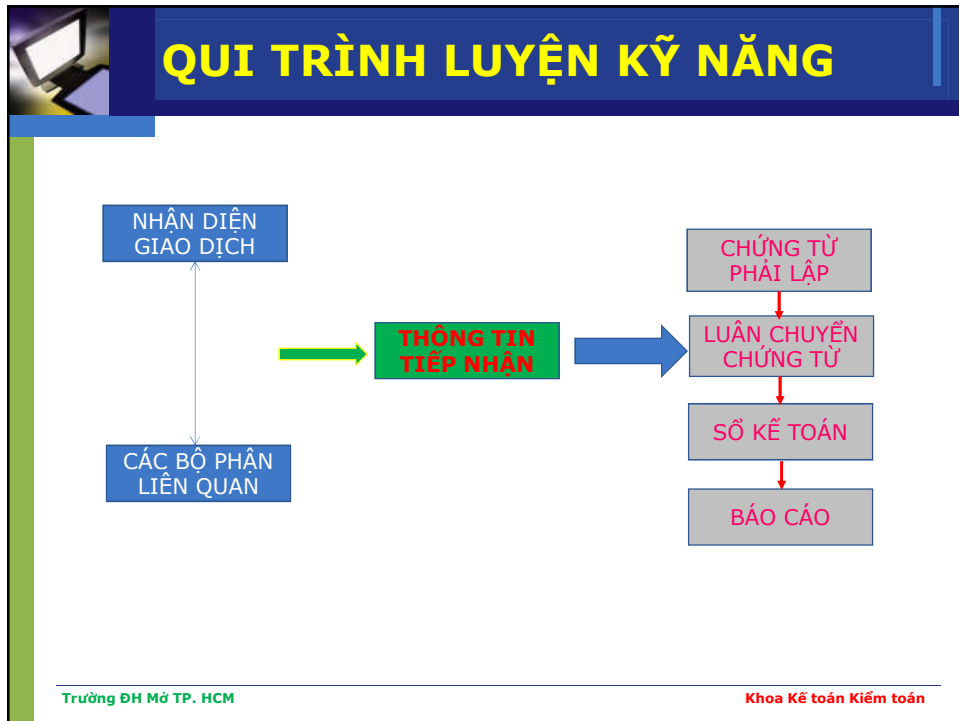
- ❖ Nhận diện rõ yêu cầu công việc phải thực hiện ở từng phần hành, mối quan hệ giữa các phần hành.
- ❖ Xác định được các bộ phận, phòng ban liên quan đến công việc kế toán của từng phần hành.
- ❖ Lập chứng từ phù hợp; Ghi sổ kế toán liên quan.
- ❖ Lập báo cáo liên qua; Nhìn nhận số liệu dưới góc độ kế toán và thuế.
- ❖ Rủi ro mắc phải và cách thức phòng tránh.

Trường ĐH Mở TP. HCM Khoa Kế toán Kiểm toán

NỘI DUNG

- ◆ 1. Mua hàng và thanh toán cho nhà cung cấp.
- ◆ 2. Bán hàng và thu nợ phải thu.....
- ◆ 3. Lao động, tiền lương và bảo hiểm
- ◆ 4. Chứng từ tại ngày cuối kỳ.....

Trường ĐH Mở TP. HCM
Khoa Kế toán Kiểm toán





KIỂM SOÁT HÀNG TỒN KHO

- ❖ Mục đích tồn kho
- ❖ Đặc điểm: Dung tích, trọng lượng, hạn dùng, bao bì, xuất xứ,....
- ❖ Nguồn hàng: Trong nước, nhập khẩu
- ❖ Định mức dự trữ: Có, không?
- ❖ Mức độ sử dụng, tiêu thụ bình quân/tháng?
- ❖ Mức dự trữ được coi là không hợp lý?

Trường ĐH Mở TP. HCM Khoa Kế toán Kiểm toán

Ví dụ 1

❖ Cty A là cty thương mại, kinh doanh bánh kẹo, rượu. Trích Báo cáo NXT của cty A năm 2014

TÊN	ĐVT	TỒN ĐK		NHẬP		XUẤT		TỒN CK	
		SL	TT	SL	TT	SL	TT	SL	TT
Baileys 75CL+hộp quà	chai			186.00	49,963,668	29.00	7,859,094	157.00	42,104,574
Rượu Craffe (rouge)	chai			1,200.00	62,400,000	268.00	13,936,000	932.00	48,464,000
Martell VSOP 12x70cl	Chai	13.00	10,506,920	24.00	18,545,448	2.00	1,570,398	35.00	27,481,970
....									
TỔNG CỘNG		13,495	2,136,420,116	48,3048,	128,023,117	48,577	8,364,707,513	13,222	1,899,735,720

Trường ĐH Mở TP. HCM
Khoa Kế toán Kiểm toán

CÁC BỘ PHẬN LIÊN QUAN

Dự trữ theo định mức (KHO)

Bộ phận quan trọng là phòng mua hàng...!

SỬ DỤNG cho các bộ phận (HÀNH CHÍNH)




Hợp đồng, đơn đặt hàng
Kế hoạch tồn trữ (SẢN XUẤT)

Trường ĐH Mở TP. HCM
Khoa Kế toán Kiểm toán



Tại sao...?

Câu hỏi trước khi thanh toán.....

-  **Làm sao biết được hàng có nhập kho không?**
-  **Làm sao kiểm được số lượng và giá của hàng mua?**
-  **Làm sao kiểm tra được hàng mua sử dụng ngay (không nhập kho) có được giao cho bộ phận đề nghị?**

Kế toán nên làm gì nếu hồ sơ không đủ để làm thanh toán...

Trường ĐH Mở TP. HCM Khoa Kế toán Kiểm toán

Ví dụ 2


❖ **Làm 2 ví dụ:**

- Mua rượu dự trữ trong kho
- Mua văn phòng phẩm giao ngay cho bộ phận sử dụng (BP hành chính, kinh doanh, kế toán,...)

❖ **Yêu cầu:**

- Lập phiếu nhập kho
- Thiết kế một biên bản bàn giao cho bộ phận sử dụng
- Ghi sổ nhật ký, sổ cái, sổ chi tiết và tổng hợp nhập xuất tồn.


Trường ĐH Mở TP. HCM Khoa Kế toán Kiểm toán



Lưu ý

- ❖ Thiếu chứng từ để chứng minh giao dịch: Mua hàng không có báo giá, không hợp đồng; mua không có hoá đơn tài chính,....
- ❖ Có chứng từ nhưng không hợp lệ: Thông tin trên hoá đơn không đúng.
- ❖ Kho trên sổ \neq Kho thực tế

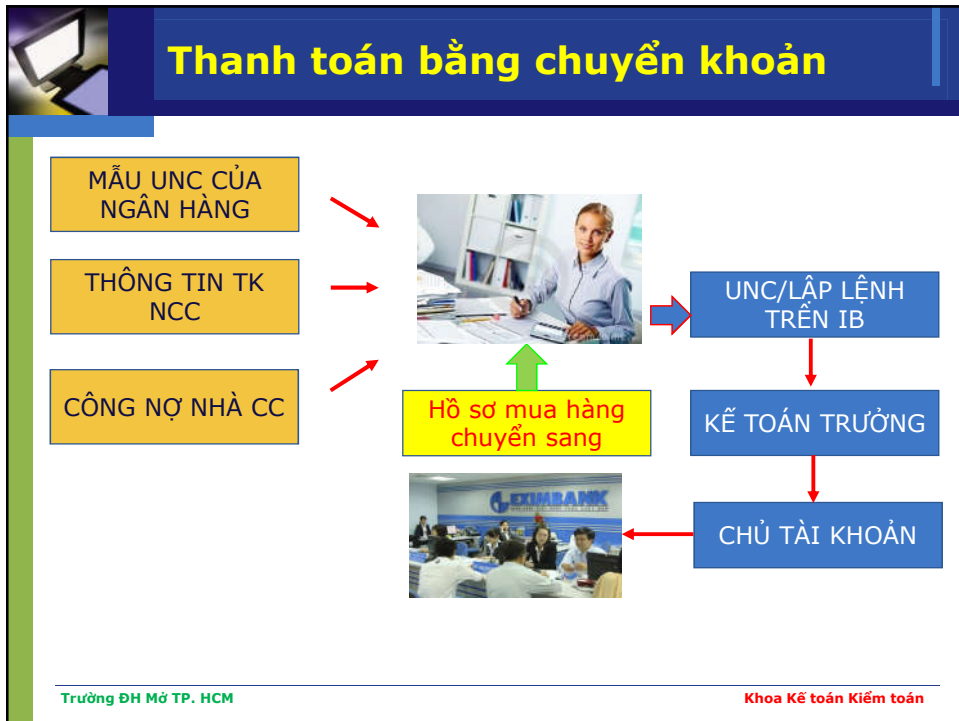
Trường ĐH Mở TP. HCMKhoa Kế toán Kiểm toán




CHUYỂN SANG QT THANH TOÁN

- ❖ Hồ sơ mua hàng sẽ được chuyển sang kế toán công nợ để làm thủ tục thanh toán.
- ❖ Để làm phiếu chi/UNC, kế toán phải:
 - Kiểm soát được chủng loại hàng mua
 - Biết được số lượng và giá thực tế mua
 - Đến hạn thanh toán
 - Thông tin về tài khoản ngân hàng của người cung cấp

Trường ĐH Mở TP. HCMKhoa Kế toán Kiểm toán






Ví dụ 3

- ❖ Lấy ví dụ 2, yêu cầu:
 - ❑ Lập phiếu chi tiền mặt thanh toán tiền VPP
 - ❑ Lập UNC chuyển từ TK VCB thanh toán tiền mua rượu
 - ❑ Ghi sổ nhật ký, sổ cái, sổ chi tiết
 - ❑ Lập bảng tổng hợp chi tiết nợ phải trả người bán.

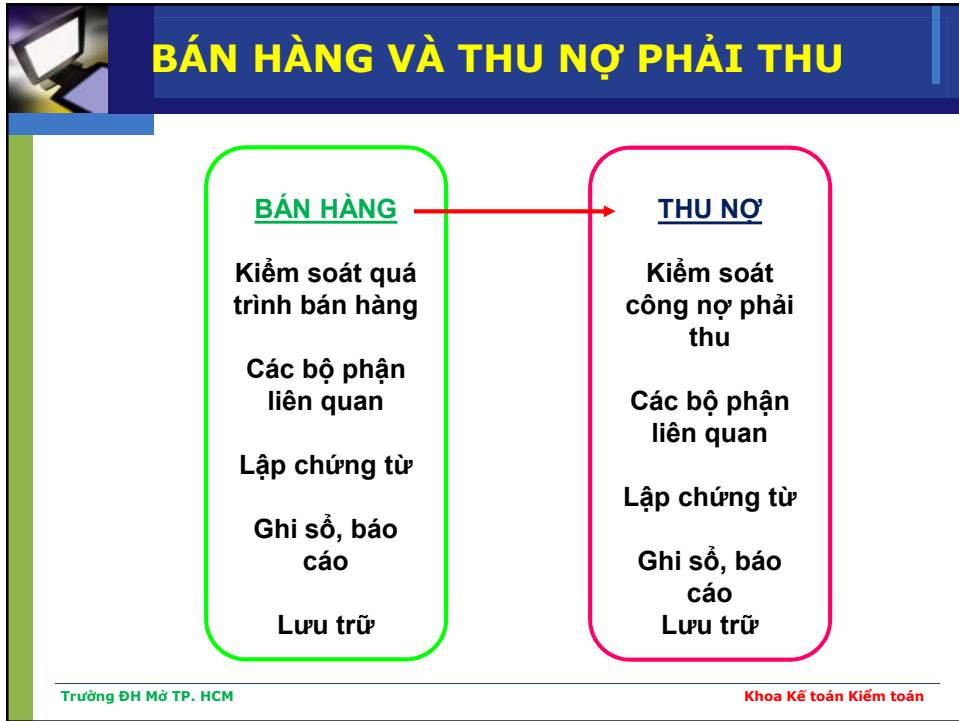
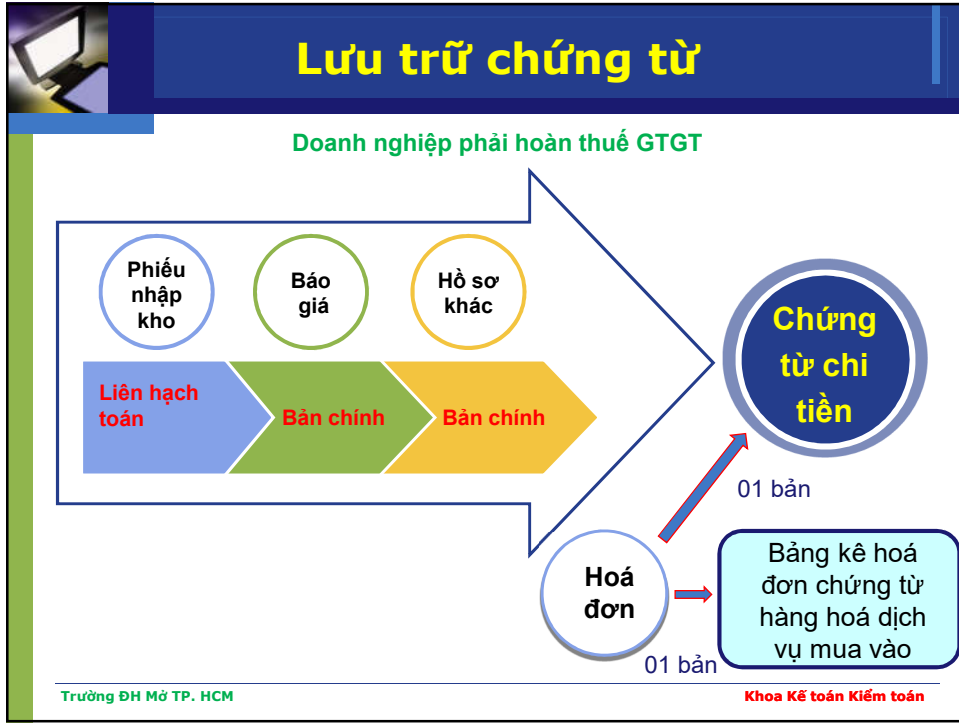
Trường ĐH Mở TP. HCM
Khoa Kế toán Kiểm toán



Lưu ý

- ❖ Lập chứng từ chi khi chưa kiểm soát được nghiệp vụ (mất lòng tin với lãnh đạo)
- ❖ Thanh toán 2 lần (không thể chấp nhận được lỗi này đối với người kế toán)
- ❖ Thông tin người thụ hưởng sai (Ngân hàng trả về, ký lại, mất lòng tin về độ chính xác)
- ❖ Chưa đến hạn thanh toán đã làm thủ tục chi
- ❖ Đối chiếu công nợ với nhà cung cấp
- ❖ Thanh toán bằng tiền mặt, không dùng tiền mặt
- ❖ Ứng trước tiền hàng khi không có hồ sơ chứng minh
- ❖ Cho đối tượng khác mượn vốn kinh doanh
- ❖ ...

Trường ĐH Mở TP. HCM
Khoa Kế toán Kiểm toán



KIỂM SOÁT QT BÁN HÀNG

- ❖ Kế toán phải biết:
 - ❑ Qui định của công ty về bán hàng theo hợp đồng, bán hàng tại cửa hàng,
 - ❑ Qui trình tiếp nhận đơn đặt hàng và triển khai đơn đặt hàng đã ký kết
 - ❑ Phương thức giao nhận hàng và thanh toán
- ❖ Bán hàng tại cửa hàng/quầy hàng:
 - ❑ Mức tồn tại quầy tối đa, tối thiểu
 - ❑ Báo cáo bán hàng và nợ tiền bán hàng
 - ❑ Kiểm kê quầy hàng, báo cáo kiểm kê

Trường ĐH Mở TP. HCMKhoa Kế toán Kiểm toán


CÁC BỘ PHẬN LIÊN QUAN

The diagram illustrates the relationships between various departments in a sales process. A central figure stands on a platform, with dashed lines connecting to four key departments:

- BGD**: Xét duyệt giá bán Công nợ (Reviewing selling prices and accounts payable)
- PKD**: Tiếp nhận đơn hàng Thủ tục bán hàng (Receiving orders and sales procedures)
- KHO**: Xuất hàng Giao nhận (Shipping and receiving)
- KT**: Hoá đơn, thu nợ (Invoicing and receivables)

Trường ĐH Mở TP. HCMKhoa Kế toán Kiểm toán






Ví dụ 4

- ❖ Làm 2 nghiệp vụ bán hàng
 - Bán hàng theo hợp đồng
 - Bán hàng qua quầy
- ❖ Sinh viên lập:
 - Phiếu xuất kho
 - Hoá đơn GTGT
- ❖ Vào sổ nhật ký, sổ cái, sổ chi tiết bán hàng

Trường ĐH Mở TP. HCM
Khoa Kế toán Kiểm toán



HỒ SƠ CHUYỂN SANG BP THU NỢ

- ❖ Sau khi hoàn tất bán hàng, hồ sơ kế toán sẽ chuyển sang bộ phận thu hồi nợ phải thu:
 - Thu bằng tiền mặt
 - Ghi nhận nợ phải thu

Trường ĐH Mở TP. HCM
Khoa Kế toán Kiểm toán

KIỂM SOÁT CÔNG NỢ PHẢI THU

- ❑ Bộ phận kinh doanh có nên theo dõi công nợ song song với bộ phận kế toán không?
- ❑ Phân nhóm khách hàng, qui định thời hạn nợ, mức giảm giá
- ❑ Đối chiếu công nợ theo dõi song song (giữa các bộ phận trong công ty) trước khi gửi Bảng đối chiếu công nợ cho khách hàng
- ❑ Thường xuyên kiểm tra tài khoản ngân hàng để cập nhật công nợ
- ❑ Gửi giấy đề nghị thanh toán (nếu thấy cần thiết)

Trường ĐH Mở TP. HCMKhoa Kế toán Kiểm toán


THU BẰNG TIỀN MẶT

Hồ sơ bán hàng chuyển sang

BÁO CÁO BÁN HÀNG

HOÁ ĐƠN GTGT

LỆNH GIAO HÀNG
PHIẾU XUẤT KHO



PHIẾU THU TIỀN

Trường ĐH Mở TP. HCMKhoa Kế toán Kiểm toán



Ví dụ 5

- ❖ Làm ví dụ 4, yêu cầu:
 - ❑ Lập phiếu thu tiền mặt cho doanh số bán tại quầy
 - ❑ Lấy giấy đề nghị thanh toán gửi cho khách hàng
 - ❑ Ghi sổ nhật ký, sổ cái, sổ chi tiết
 - ❑ Lập bảng tổng hợp chi tiết nợ phải thu khách hàng.
- ❖ Hướng dẫn đọc sổ phụ ngân hàng
- ❖ SV đề xuất mẫu đối chiếu công nợ phải thu

Trường ĐH Mở TP. HCM

Khoa Kế toán Kiểm toán

LƯU TRỮ CHỨNG TỪ

01

Phiếu xuất kho

- 01 liên đóng quyển với sổ thứ tự liên tục
- 01 liên kèm vào hoá đơn
- 01 liên gửi bp kho

02

Hoá đơn GTGT

Hóa đơn điện tử

- Lưu dạng pdf
- Lưu dạng XML
- In ra giấy và lưu theo bảng kê

03

Phiếu thu tiền

01 liên lưu trên quyển, kèm hoá đơn GTGT và phiếu xuất kho

01 liên giao cho khách hàng

Trường ĐH Mở TP. HCM
Khoa Kế toán Kiểm toán

LƯU Ý

- ❖ Ghi nhận doanh thu, không ghi nhận giá vốn
- ❖ Không đơn đốc thu hồi nợ phải thu
- ❖ Không đối chiếu công nợ với khách hàng

Trường ĐH Mở TP. HCM
Khoa Kế toán Kiểm toán



CHỨNG TỪ LAO ĐỘNG, TIỀN LƯƠNG VÀ BẢO HIỂM

Khoa Kế toán Kiểm toán



HỒ SƠ LAO ĐỘNG



The diagram illustrates the components of a labor file (HS lao động). At the center is a blue circle labeled "HS lao động". Six arrows point outwards from this central circle to six surrounding boxes, each representing a different document or agreement:

- Hồ sơ cá nhân (Personal file)
- Thoả thuận lương (Wage agreement)
- Hợp đồng lao động (Labor contract)
- Hợp đồng thử việc (Trial contract)
- Hợp đồng giao khoán (Contract for work assignment)
- Quy chế tài chính (Financial regulations)

Trường ĐH Mở TP. HCM Khoa Kế toán Kiểm toán

BỘ PHẬN LIÊN QUAN

Giám đốc
 Ký duyệt hồ sơ

Phòng nhân sự
 Tính lương và các khoản khác

Sản xuất, kinh doanh
 Xác nhận sp, doanh thu

Kế toán
 Thủ tục thanh toán



Các bộ phận liên quan đến công tác tính lương

Trường ĐH Mở TP. HCM

Khoa Kế toán Kiểm toán

ĐĂNG KÝ THAM GIA BẢO HIỂM

Trình tự tham gia BH

Thử việc

Không tham gia bảo hiểm

Ký hợp đồng

DN ký hợp đồng lao động chính thức với người lao động

Cấp mã số

DN gửi thông tin NLD để xin cấp mã số bảo hiểm mới

HS BH

Lập hồ sơ khai báo tăng lao động, gửi CQBH

Hoàn tất hồ sơ đăng ký trước ngày 15 của tháng

Trường ĐH Mở TP. HCM

Khoa Kế toán Kiểm toán



THANH TOÁN LƯƠNG

BẢNG TIỀN MẶT

CÔNG TY KẾ TOÁN THIÊN ƯNG - 0989.233.284 - ketoanthienung.com Mẫu số: 02-LDTL
 Phòng 207 Nhà A5, Khu Đô Thị Đại Kim, Định Công, Hoàng Mai, Hà Nội (Ban hành theo QĐ số 48/2006/QĐ-BTC
 ngày 14/09/2006 của Bộ trưởng Bộ Tài Chính)

BẢNG THANH TOÁN TIỀN LƯƠNG

Tháng 01 năm 2014 Đơn vị tính: Tiền Nam Đồng

STT	Họ và tên	Chức vụ	Lương chính		Ngày Công thực tế	Lương Thực tế	Phụ cấp ăn trưa		Tổng lương	Các khoản trích trừ vào lương				Thuế TNCN	Thực lĩnh	Kỳ nhận
			Lương Cơ bản	Lương Công Việc			Phụ cấp cơ bản theo số ngày công	Phụ cấp theo ngày công thực tế		BHXH (8%)	BHYT (1,5%)	BHTN (1%)	Cộng			
A	Bộ phận Quản lý		22,850,000	84,000,000	134	61,480,768	3,650,000	2,680,769	64,161,537	1,828,000	342,750	228,500	2,399,250	387,104	61,375,183	
01	Hoàng Trung Thặt	GD	4,200,000	25,000,000	20	19,230,769	650,000	500,000	19,730,769	336,000	63,000	42,000	441,000	353,977	18,935,792	
02	Lê Văn Nam	P.GD	3,800,000	20,000,000	18	13,846,154	600,000	415,385	14,261,539	304,000	57,000	38,000	399,000	33,127	13,829,412	
03	Nguyễn Đức Việt	KTT	3,500,000	15,000,000	18	10,384,615	600,000	415,385	10,800,000	280,000	52,500	35,000	367,500		10,432,500	
04	Hoàng Văn Hào	KTV	3,100,000	7,000,000	20	5,384,615	450,000	346,154	5,730,769	248,000	46,500	31,000	325,500		5,405,269	
05	Nguyễn Thị Thủy	NVVP	2,750,000	6,000,000	19	4,384,615	450,000	328,846	4,713,461	220,000	41,250	27,500	288,750		4,424,711	

Trường ĐH Mở TP. HCM Khoa Kế toán Kiểm toán

THANH TOÁN LƯƠNG

BẢNG CHUYỂN KHOẢN

The image shows two parts of a document titled 'Bảng Chuyển Khoản' (Transfer Sheet) from the HCM Open University. The left part is the header section, and the right part is a detailed table of employee transfers.

Header Section:

Trường Đại Học Mở Thành Phố Hồ Chí Minh
 Trường Đại Học Mở TP. HCM
 Ngày tháng năm: 15/09/2022
 Phòng Kế toán Kiểm toán

Table Section:

STT	HỌ TÊN	SỐ TÀI KHOẢN	NGUYÊN NHÂN	SỐ TIỀN CHUYỂN
1	Nguyễn Văn A	123456789	Chuyển khoản	1.000.000
2	Nguyễn Văn B	987654321	Chuyển khoản	2.000.000
3	Nguyễn Văn C	456789012	Chuyển khoản	3.000.000
4	Nguyễn Văn D	321098765	Chuyển khoản	4.000.000
5	Nguyễn Văn E	210987654	Chuyển khoản	5.000.000
6	Nguyễn Văn F	109876543	Chuyển khoản	6.000.000
7	Nguyễn Văn G	098765432	Chuyển khoản	7.000.000
8	Nguyễn Văn H	987654321	Chuyển khoản	8.000.000
9	Nguyễn Văn I	876543210	Chuyển khoản	9.000.000
10	Nguyễn Văn J	765432109	Chuyển khoản	10.000.000
11	Nguyễn Văn K	654321098	Chuyển khoản	11.000.000
12	Nguyễn Văn L	543210987	Chuyển khoản	12.000.000
13	Nguyễn Văn M	432109876	Chuyển khoản	13.000.000
14	Nguyễn Văn N	321098765	Chuyển khoản	14.000.000
15	Nguyễn Văn O	210987654	Chuyển khoản	15.000.000
16	Nguyễn Văn P	109876543	Chuyển khoản	16.000.000
17	Nguyễn Văn Q	098765432	Chuyển khoản	17.000.000
18	Nguyễn Văn R	987654321	Chuyển khoản	18.000.000
19	Nguyễn Văn S	876543210	Chuyển khoản	19.000.000
20	Nguyễn Văn T	765432109	Chuyển khoản	20.000.000
21	Nguyễn Văn U	654321098	Chuyển khoản	21.000.000
22	Nguyễn Văn V	543210987	Chuyển khoản	22.000.000
23	Nguyễn Văn W	432109876	Chuyển khoản	23.000.000
24	Nguyễn Văn X	321098765	Chuyển khoản	24.000.000
25	Nguyễn Văn Y	210987654	Chuyển khoản	25.000.000
26	Nguyễn Văn Z	109876543	Chuyển khoản	26.000.000
27	Nguyễn Văn AA	098765432	Chuyển khoản	27.000.000
28	Nguyễn Văn AB	987654321	Chuyển khoản	28.000.000
29	Nguyễn Văn AC	876543210	Chuyển khoản	29.000.000
30	Nguyễn Văn AD	765432109	Chuyển khoản	30.000.000
31	Nguyễn Văn AE	654321098	Chuyển khoản	31.000.000
32	Nguyễn Văn AF	543210987	Chuyển khoản	32.000.000
33	Nguyễn Văn AG	432109876	Chuyển khoản	33.000.000
34	Nguyễn Văn AH	321098765	Chuyển khoản	34.000.000
35	Nguyễn Văn AI	210987654	Chuyển khoản	35.000.000
36	Nguyễn Văn AJ	109876543	Chuyển khoản	36.000.000
37	Nguyễn Văn AK	098765432	Chuyển khoản	37.000.000
38	Nguyễn Văn AL	987654321	Chuyển khoản	38.000.000
39	Nguyễn Văn AM	876543210	Chuyển khoản	39.000.000
40	Nguyễn Văn AN	765432109	Chuyển khoản	40.000.000
41	Nguyễn Văn AO	654321098	Chuyển khoản	41.000.000
42	Nguyễn Văn AP	543210987	Chuyển khoản	42.000.000
43	Nguyễn Văn AQ	432109876	Chuyển khoản	43.000.000
44	Nguyễn Văn AR	321098765	Chuyển khoản	44.000.000
45	Nguyễn Văn AS	210987654	Chuyển khoản	45.000.000
46	Nguyễn Văn AT	109876543	Chuyển khoản	46.000.000
47	Nguyễn Văn AU	098765432	Chuyển khoản	47.000.000
48	Nguyễn Văn AV	987654321	Chuyển khoản	48.000.000
49	Nguyễn Văn AW	876543210	Chuyển khoản	49.000.000
50	Nguyễn Văn AX	765432109	Chuyển khoản	50.000.000
51	Nguyễn Văn AY	654321098	Chuyển khoản	51.000.000
52	Nguyễn Văn AZ	543210987	Chuyển khoản	52.000.000
53	Nguyễn Văn BA	432109876	Chuyển khoản	53.000.000
54	Nguyễn Văn BB	321098765	Chuyển khoản	54.000.000
55	Nguyễn Văn BC	210987654	Chuyển khoản	55.000.000
56	Nguyễn Văn BD	109876543	Chuyển khoản	56.000.000
57	Nguyễn Văn BE	098765432	Chuyển khoản	57.000.000
58	Nguyễn Văn BF	987654321	Chuyển khoản	58.000.000
59	Nguyễn Văn BG	876543210	Chuyển khoản	59.000.000
60	Nguyễn Văn BH	765432109	Chuyển khoản	60.000.000
61	Nguyễn Văn BI	654321098	Chuyển khoản	61.000.000
62	Nguyễn Văn BJ	543210987	Chuyển khoản	62.000.000
63	Nguyễn Văn BK	432109876	Chuyển khoản	63.000.000
64	Nguyễn Văn BL	321098765	Chuyển khoản	64.000.000
65	Nguyễn Văn BM	210987654	Chuyển khoản	65.000.000
66	Nguyễn Văn BN	109876543	Chuyển khoản	66.000.000
67	Nguyễn Văn BO	098765432	Chuyển khoản	67.000.000
68	Nguyễn Văn BP	987654321	Chuyển khoản	68.000.000
69	Nguyễn Văn BQ	876543210	Chuyển khoản	69.000.000
70	Nguyễn Văn BR	765432109	Chuyển khoản	70.000.000
71	Nguyễn Văn BS	654321098	Chuyển khoản	71.000.000
72	Nguyễn Văn BT	543210987	Chuyển khoản	72.000.000
73	Nguyễn Văn BU	432109876	Chuyển khoản	73.000.000
74	Nguyễn Văn BV	321098765	Chuyển khoản	74.000.000
75	Nguyễn Văn BU	210987654	Chuyển khoản	75.000.000
76	Nguyễn Văn BV	109876543	Chuyển khoản	76.000.000
77	Nguyễn Văn BU	098765432	Chuyển khoản	77.000.000
78	Nguyễn Văn BV	987654321	Chuyển khoản	78.000.000
79	Nguyễn Văn BU	876543210	Chuyển khoản	79.000.000
80	Nguyễn Văn BV	765432109	Chuyển khoản	80.000.000
81	Nguyễn Văn BU	654321098	Chuyển khoản	81.000.000
82	Nguyễn Văn BV	543210987	Chuyển khoản	82.000.000
83	Nguyễn Văn BU	432109876	Chuyển khoản	83.000.000
84	Nguyễn Văn BV	321098765	Chuyển khoản	84.000.000
85	Nguyễn Văn BU	210987654	Chuyển khoản	85.000.000
86	Nguyễn Văn BV	109876543	Chuyển khoản	86.000.000
87	Nguyễn Văn BU	098765432	Chuyển khoản	87.000.000
88	Nguyễn Văn BV	987654321	Chuyển khoản	88.000.000
89	Nguyễn Văn BU	876543210	Chuyển khoản	89.000.000
90	Nguyễn Văn BV	765432109	Chuyển khoản	90.000.000
91	Nguyễn Văn BU	654321098	Chuyển khoản	91.000.000
92	Nguyễn Văn BV	543210987	Chuyển khoản	92.000.000
93	Nguyễn Văn BU	432109876	Chuyển khoản	93.000.000
94	Nguyễn Văn BV	321098765	Chuyển khoản	94.000.000
95	Nguyễn Văn BU	210987654	Chuyển khoản	95.000.000
96	Nguyễn Văn BV	109876543	Chuyển khoản	96.000.000
97	Nguyễn Văn BU	098765432	Chuyển khoản	97.000.000
98	Nguyễn Văn BV	987654321	Chuyển khoản	98.000.000
99	Nguyễn Văn BU	876543210	Chuyển khoản	99.000.000
100	Nguyễn Văn BV	765432109	Chuyển khoản	100.000.000

BẢNG PHÂN BỐ TIỀN LƯƠNG


- ❖ Mục đích của Bảng phân bổ tiền lương → Cấu trúc bảng Bảng phân bổ tiền lương
- ❖ Xây dựng Bảng phân bổ tiền lương tại doanh nghiệp



LƯU TRỮ CHỨNG TỪ

- ❖ Hồ sơ cá nhân:
 - Bỏ trong bì hồ sơ/mỗi nv 1 bì hồ sơ
 - Sắp xếp theo phòng ban và theo mã nhân viên
 - Cập nhật bằng cấp của NLD
- ❖ Hồ sơ bảo hiểm:
 - Lưu theo tháng, đóng trên bìa còng
 - Đối chiếu với CQBH 1 quý/lần
- ❖ Hồ sơ tính lương:
 - Tách theo tháng, đóng trên bìa còng
 - Photo chứng từ thanh toán đính kèm


Trường ĐH Mở TP. HCMKhoa Kế toán Kiểm toán



LƯU Ý


- ❖ NLD làm việc nhưng không có hồ sơ cá nhân
- ❖ Nhiều khoản phụ cấp NLD có hưởng nhưng không có quy định trong hợp đồng, thoả thuận lương hoặc quy chế tài chính
- ❖ DN không tham gia bảo hiểm cho NLD
- ❖ DN khống lương để tăng chi phí

Trường ĐH Mở TP. HCMKhoa Kế toán Kiểm toán



CHỨNG TỪ TẠI NGÀY CUỐI KỲ

Khoa Kế toán Kiểm toán

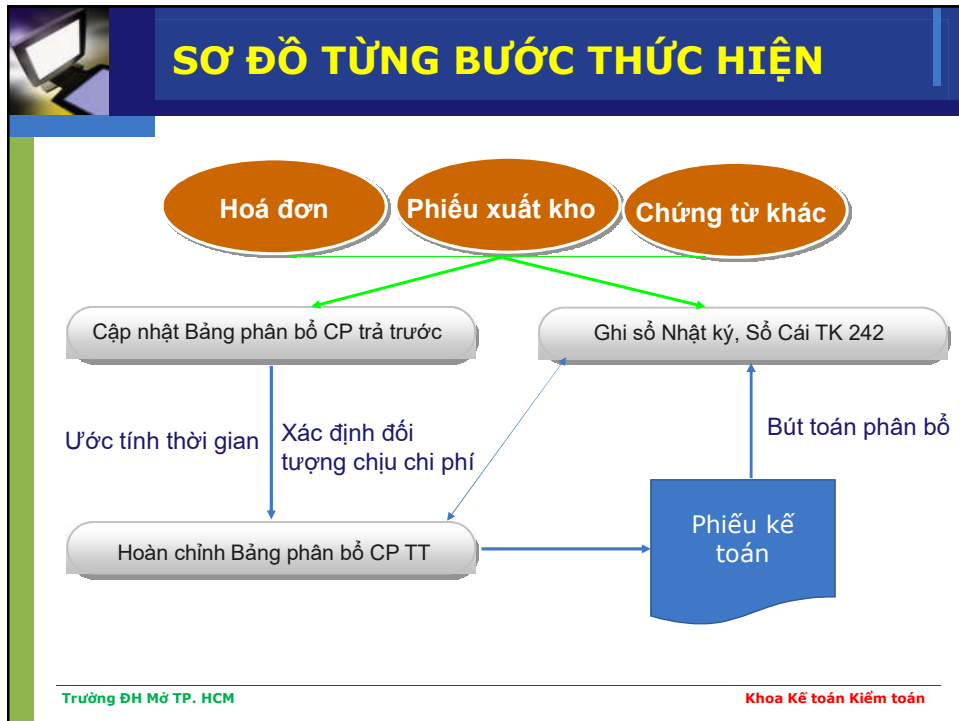


CHỨNG TỪ TẠI NGÀY CUỐI KỲ

- ❖ Phân bổ chi phí trả trước
- ❖ Khấu hao tài sản cố định
- ❖ Bút toán kết chuyển

Trường ĐH Mở TP. HCM

Khoa Kế toán Kiểm toán



Ví dụ 6

- ❖ Làm 02 nghiệp vụ:
 - ☐ Một nghiệp vụ hạch toán từ hoá đơn
 - ☐ Một nghiệp vụ hạch toán từ phiếu xuất kho
 - ☐ Lấy lại ví dụ ở bài 1, cho thêm thông tin (nếu cần)
- ❖ Mẫu Bảng phân bổ trên excel
- ❖ GV giải thích tác dụng của Bảng phân bổ

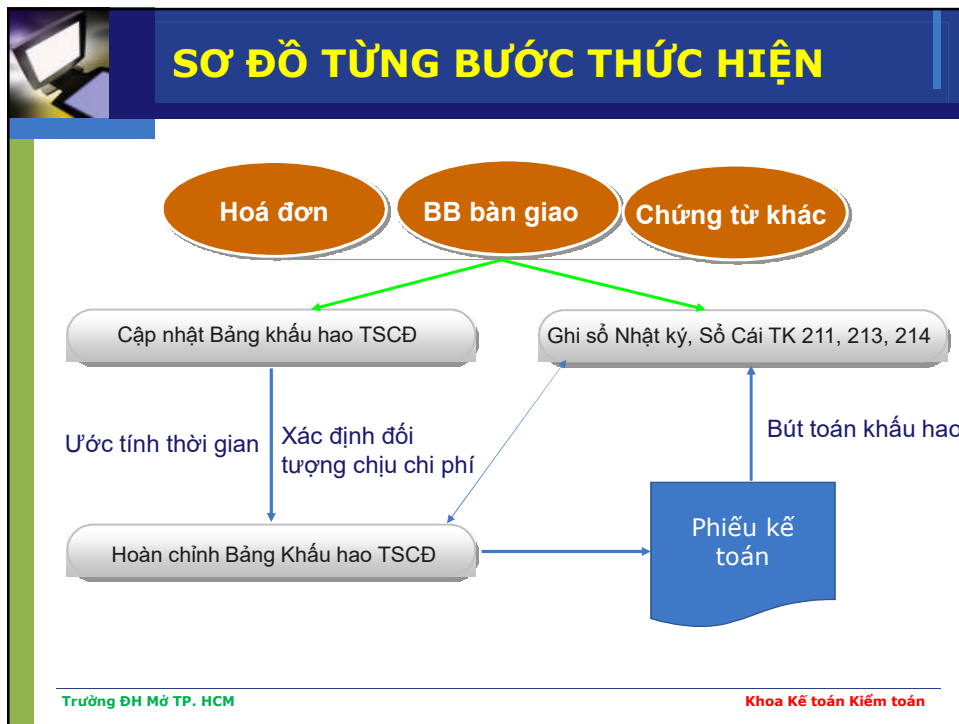
Trường ĐH Mở TP. HCM
Khoa Kế toán Kiểm toán

TRÌNH TỰ THỰC HIỆN

KHẤU HAO TÀI SẢN CỐ ĐỊNH

- 1 Khi phát sinh: Ghi nhận nguyên giá tài sản cố định
- 2 Cập nhật ngay vào Bảng trích khấu hao TSCĐ
- 3 Hoàn chỉnh Bảng khấu hao, lập chứng từ hạch toán

Trường ĐH Mở TP. HCM
Khoa Kế toán Kiểm toán

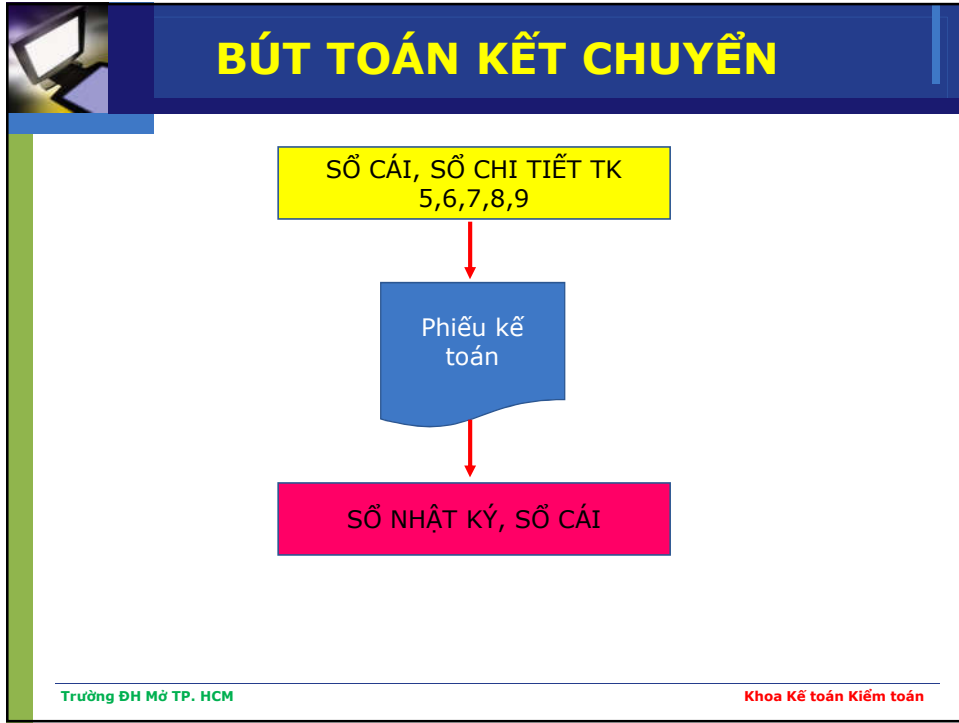


Ví dụ 7

- ❖ Lấy ví dụ trong phần TSCĐ, doanh nghiệp áp dụng phương pháp đường thẳng, tự cho thời gian. Lập bảng khấu hao TSCĐ.
- ❖ Mẫu Bảng khấu hao tài sản cố định
- ❖ GV giải thích tác dụng của Bảng khấu hao

Trường ĐH Mở TP. HCM

Khoa Kế toán Kiểm toán



KỸ NĂNG 2: LẬP BC THUẾ VÀ THAM GIA QUYẾT TOÁN THUẾ